

Bản án số: 02/2024/HS-ST  
Ngày 30-01-2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nông Bá Hiệp

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bành Văn Dân

Ông Tăng Văn Thoại

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lục Quỳnh Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **HOÀNG ĐỨC H.** Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 25 tháng 8 năm 1990. Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ học vấn: 09/12. Dân tộc: Nùng. Giới tính: Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Hoàng Văn B (hiện đã chết). Con bà: Hứa Thị B1, sinh năm 1968. Vợ, con: Chưa có. Tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 22/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, chấp hành xong ngày 07/10/2021. Nhân thân: Ngày 15/10/2008 bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép; ngày 27/11/2009 bị đưa vào Trung tâm chữa bệnh, giáo dục, lao động xã hội tỉnh Lạng Sơn để cai nghiện ma túy bắt buộc với thời hạn 02 năm; ngày 19/7/2012 bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; ngày 05/3/2013 bị xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; ngày 22/9/2015 bị xử phạt 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Bị cáo bị giam, giữ tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Văn Quan từ ngày 03/9/2023 đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **HỨA VĂN Đ.** Tên gọi khác: Không. Sinh ngày 12 tháng 3 năm 1993. Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Nghề nghiệp: Làm ruộng. Trình độ học vấn: 10/12. Dân tộc: Nùng. Giới tính:

Nam. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Hứa Văn N (hiện đã chết). Con bà Hứa Thị Đ1, sinh năm 1971. Vợ: Chu Thị H1, sinh năm 1995 (đã ly hôn). Con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 11/03/2013 bị xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 24/6/2022 bị xử phạt vi phạm hành chính không lập biên bản về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, hình thức xử phạt: Cảnh cáo. Bị cáo bị giam, giữ tại Nhà tạm giữ, Công an huyện Văn Quan từ ngày 04/9/2023 đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Hứa Thị B1, sinh năm 1968, cư trú tại: Số 101, Phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Hoàng Trọng N1, sinh năm 1980, cư trú tại: Thôn C, xã Y, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

+ Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1976, cư trú tại: Phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

+ Anh Lộc Văn H2, sinh năm 1983, cư trú tại: Thôn Bản Kinh, xã Lương Năng, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

+ Anh Hương Văn Q, sinh năm 1982, cư trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 30 phút ngày 03/9/2023, tại thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Văn Quan bắt quả tang Hoàng Đức H tàng trữ trong túi áo khoác bên trái đang mặc trên người 01 túi nilon bên trong chứa chất bột màu trắng. Hoàng Đức H khai nhận đó là ma túy Heroin Hoàng Đức H cùng với Hứa Văn Đ mua ở thành phố Lạng Sơn (Hoàng Đức H mua 500.000 đồng, Hứa Văn Đ mua 300.000 đồng). Mục đích sử dụng và bán. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định, cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Văn Quan đã ra lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Hoàng Đức H.

Vật chứng, đồ vật thu giữ gồm: 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng; 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh, biển kiểm soát 98B3 - 404.43; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu trắng, lắp 02 sim điện thoại số 0352.555.611 và 0839.961.990.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hoàng Đức H thu giữ: 10 túi nilon màu trắng diện 08cm x 12,5cm; 15 mẫu giấy màu trắng hình vuông, kích thước từ 03cm đến 04cm; 01 ví da màu nâu, mặt ngoài ví có chữ "D&G"; 01 Căn cước công dân số 020090009286 mang tên Hoàng Đức H; 01 Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 170542 mang tên Nguyễn Văn Dũng và số tiền 6.900.000 đồng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hứa Văn Đ, không thu giữ tài liệu, đồ vật

liên quan. Hứa Văn Đ đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng.

Tại bản Kết luận giám định số 914/KL-KTHS ngày 07/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

*“1. Phong bì có chữ viết tay họ-tên của Hoàng Đức H bên trong có: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroin, có khối lượng là 3,584 gam (đã trừ bì); 2. Phong bì có chữ viết tay họ-tên của Hứa Văn Đ bên trong có: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroin, có khối lượng là 0,032 gam (đã trừ bì)”.*

Tại bản Kết luận giám định số 1052/KL-KTHS ngày 17/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *“Toàn bộ số tiền Việt Nam 6.900.000đ (Sáu triệu chín trăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì thư gửi giám định đều là tiền thật”.*

Tại Cơ quan điều tra, Hoàng Đức H và Hứa Văn Đ đã thành khẩn khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 02/9/2023, Hoàng Đức H dùng điện thoại gọi cho Hứa Văn Đ, rủ Hứa Văn Đ đi ra thành phố Lạng Sơn để mua ma túy Heroin, Hứa Văn Đ đồng ý và bảo Hoàng Đức H đến đón Hứa Văn Đ tại nhà ở Thôn N, xã Đ, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Sau đó, Hoàng Đức H điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh, biển kiểm soát 98B3-404.43 (xe của bà Hứa Thị B1 - mẹ đẻ của Hoàng Đức H) từ nhà ở phố Tâm An, thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan đến nhà Hứa Văn Đ. Khi đón được Hứa Văn Đ, Hoàng Đức H là người điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98B3-404.43, Hứa Văn Đ ngồi phía sau đi ra thành phố Lạng Sơn. Khi đi đến cây xăng Diêm He, Hứa Văn Đ đưa cho Hoàng Đức H 300.000 đồng và bảo Hoàng Đức H mua ma túy giúp Hứa Văn Đ, Hoàng Đức H đồng ý và cầm lấy tiền. Khi đến khu vực ngã tư Mỹ Sơn, thành phố Lạng Sơn thì Hoàng Đức H dừng xe ở một quán nước và bảo Hứa Văn Đ ngồi uống nước trông xe, Hoàng Đức H một mình đi bộ ra địa điểm cách quán nước khoảng 50m, gặp một người đàn ông làm nghề lái xe ôm (không biết tên tuổi, địa chỉ) hỏi mua ma túy Heroin và đưa cho người đó 850.000 đồng, bảo người đó chia thành 02 gói, một gói 500.000 đồng và một gói 300.000 đồng, còn 50.000 đồng là trả tiền công. Người đàn ông cầm tiền đi khoảng 20 phút sau quay lại đưa cho Hoàng Đức H 02 túi nilon bên trong chứa ma túy Heroin. Sau đó, Hoàng Đức H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98B3-404.43 chở Hứa Văn Đ về nhà. Trên đường về đến khu vực cầu ngầm thuộc thành phố Lạng Sơn, Hoàng Đức H đưa cho Hứa Văn Đ 01 gói ma túy Heroin.

Khoảng 07 giờ ngày 03/9/2023, Hoàng Đức H lấy một ít ma túy Heroin vừa mua được để sử dụng, rồi cất số ma túy còn lại vào túi áo khoác bên trái. Sau đó, Hoàng Đức H điều khiển xe máy biển kiểm soát 98B3-404.43 đến nhà em gái Hoàng Thị L (sinh năm 1995) ở huyện B chơi. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, khi Hoàng Đức H đi đến khu vực thôn N, xã L, huyện V thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Ngoài ra, trong các ngày 25/8 và 30/8/2023, tại quán nước trước cổng Trung tâm Y tế huyện V, Hoàng Đức H đã bán ma túy Heroin cho những người sau: Khoảng 09 giờ ngày 25/8/2023, Hoàng Trọng N1 (sinh năm 1982, trú tại thôn C, xã Y, huyện V) và Hoàng Văn T (sinh năm 1976, trú tại phố T, thị trấn V, huyện V), đến hỏi mua ma túy, Hoàng Đức H đã bán cho Hoàng Trọng N1 và Hoàng Văn T 01 gói ma túy Heroin với giá 900.000 đồng (Hoàng Trọng N1 và Hoàng Văn T cùng nhau góp tiền để mua ma túy, Hoàng Trọng N1 góp 500.000 đồng, Hoàng Văn T góp 400.000 đồng); Khoảng 16 giờ ngày 30/8/2023, Hoàng Đức H bán 01 gói ma túy Heroin cho Lộc Văn H2 (sinh năm 1982, trú tại thôn B, xã L, huyện V) với giá 500.000 đồng. Nguồn gốc số ma túy Hoàng Đức H bán cho những người trên đều do Hoàng Đức H mua với người đàn ông không quen biết nêu trên ở khu vực ngã tư M, thành phố L, mỗi lần mua với giá 1.000.000 đồng.

Đối với Hứa Văn Đ, sau khi cùng Hoàng Đức H đi mua ma túy về đến nhà, Hứa Văn Đ lấy một ít ma túy để sử dụng, số ma túy còn lại Hứa Văn Đ giấu ở vườn ngô gần nhà. Đến khoảng 21 giờ ngày 02/9/2023, Hứa Văn Đ đã xé 01 gói nhỏ ma túy Heroin từ số ma túy đang cất giấu ở vườn ngô rồi bán cho Hướng Văn Q (sinh năm 1982, là người cùng thôn N) với giá 200.000 đồng tại nhà Hứa Văn Đ. Ngày 04/9/2023, Hứa Văn Đ bị bắt khẩn cấp và đã giao nộp toàn bộ số ma túy còn lại cho Cơ quan điều tra.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSVQ ngày 21/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Đức H về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại điểm b, c, q khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố Hứa Văn Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan truy tố đúng người, đúng tội, không oan.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Hứa Thị B1 trình bày: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B3-404.43, nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh là xe của bà Hứa Thị B1 mua lại chiếc xe nêu trên của anh Nguyễn Văn D trú tại thôn A, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Bà Hứa Thị B1 đưa tiền trực tiếp cho Hoàng Đức H trả tiền mặt cho Nguyễn Văn D số tiền 15.000.000 đồng. Sau khi mua xe xong chưa làm thủ tục đăng ký sang tên. Ngày 03/09/2023 Hoàng Đức H tự lấy xe ô tô đi bà Hứa Thị B1 không biết, đề nghị trả lại chiếc xe ô tô nêu trên cho bà Hứa Thị B1 cùng giấy tờ xe vẫn mang tên Nguyễn Văn D. Đối với số tiền 6.900.000 đồng bị thu giữ bà Hứa Thị B1 trình bày: Bà được đưa cho Hoàng Đức H 5.000.000 đồng để mua mô tơ sửa máy nghiền đá, tuy nhiên không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh việc bà đưa tiền cho Hoàng Đức H; còn lại 1.900.000 đồng là của Hoàng Đức H, nay bà Hứa Thị B1 đề nghị trả lại số tiền 5.000.000 đồng cho bà.

Bị cáo Hoàng Đức H khai số tiền 6.900.000đ là tiền của bị cáo đi làm thuê, tiết kiệm được mà có, 01 chiếc ví da và 01 Căn cước công dân là đồ dùng và giấy tờ tùy thân của bị cáo, đề nghị trả lại cho bị cáo. Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 98B3-404.43 và giấy tờ xe, bị cáo Hoàng Đức H đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bà Hứa Thị B1.

Đối với các vật chứng khác, bị cáo Hoàng Đức H, Hứa Văn Đ đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã xác minh người đàn ông đã bán ma túy Heroin cho Hoàng Đức H ở khu vực ngã tư M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn nhưng do không có đủ thông tin nên không thể điều tra, xác minh.

Đối với Hoàng Trọng N1, Hoàng Văn T, Lộc Văn H2, Hương Văn Q được mua ma túy Heroin với Hoàng Đức H và Hứa Văn Đ nhưng số ma túy các đối tượng đã sử dụng hết, Công an huyện Văn Quan đã xử phạt vi phạm hành chính.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Đức H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng điểm b, c, q khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Đức H, xử phạt bị cáo Đức Huấn từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hứa Văn Đ, xử phạt bị cáo Hứa Văn Đ từ từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Đức H: Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Đức H từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ để sung quỹ Nhà nước. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hứa Văn Đ do không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành án. Đề nghị truy thu 1.400.000đ của bị cáo Hoàng Đức H, 200.000đ của bị cáo Hứa Văn Đ do là tiền các bị cáo bán ma túy mà có.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có chữ viết tay họ-tên của Hoàng Đức H (cũ), đã niêm phong bên trong có 01 gói giấy chứa 3,545 gam Heroin (còn lại sau giám định) và các vỏ bao gói cũ; 01 phong bì có chữ viết tay họ-tên của Hứa Văn Đ (cũ), đã niêm phong bên trong có 01 gói giấy chứa 0,020 gam Heroin (còn lại sau giám định) và các vỏ bao gói cũ; 10 túi nilon màu trắng có diện 08cm x 12,5cm; 15 mẫu giấy màu trắng hình vuông, kích thước từ 03cm đến 04cm; Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng, lắp 02 sim số 0352555611 và số 0839961990, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng kỹ thuật bên trong; Trả lại cho bà Hứa Thị B1 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh biển kiểm soát 98B3 - 404.43, số khung:

1010KY122926, số máy: G3D4E889351, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra thiết bị bên trong; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 170542 mang tên Nguyễn Văn Dũng; Trả lại cho bị cáo Hoàng Đức H 01 ví da màu nâu, mặt ngoài ví có chữ D&G; 01 Căn cước công dân số 020090009286 mang tên Hoàng Đức H; Số tiền Việt Nam 6.900.000đ.

Về án phí: Bị cáo Hoàng Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; bị cáo Hứa Văn Đ là người dân tộc thiểu số, cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng Hoàng Trọng N1, Hoàng Văn T, Hương Văn Q có đơn xin xét xử vắng mặt, Lộc Văn H2 vắng mặt không có lý do nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, vì vậy căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự xét thấy không cần phải hoãn phiên tòa. Việc xét xử vắng mặt người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét khẩn cấp, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 07 giờ 30 phút ngày 03/9/2023, tại thôn N, xã L, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, bị cáo Hoàng Đức H đã bị Công an huyện Văn Quan bắt quả tang khi Hoàng Đức H đang tàng trữ trái phép chất ma túy và qua khám xét nơi ở bị cáo Hứa Văn Đ đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng. Theo kết luận giám định đều là ma túy Heroin, trong đó *“Chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Đức H là chất ma túy Heroin, có khối*

lượng là 3,584 gam (đã trừ bì); Chất bột màu trắng thu giữ của Hứa Văn Đ là chất ma túy Heroin, có khối lượng là 0,032 gam (đã trừ bì)". Mục đích các bị cáo tàng trữ ma túy vừa để sử dụng cho bản thân, vừa để bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy, căn cứ vào lời khai của các bị cáo, khi phù hợp với lời khai của người làm chứng có đủ căn cứ xác định bị cáo Hoàng Đức H đã bán ma túy Heroin 02 lần: Lần 1 cùng lúc bán ma túy Heroin cho Hoàng Trọng N1, Hoàng Văn T vào ngày 25/8/2023 và lần 2 bán cho Lộc Văn H2 vào ngày 30/8/2023, tại lần phạm tội trước đó bị cáo Hoàng Đức H đã tái phạm, nay chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội là tái phạm nguy hiểm. Còn bị cáo Hứa Văn Đ đã 01 lần bán ma túy Heroin cho Hường Văn Q vào ngày 02/9/2023. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận, cáo trạng truy tố các bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy, trong đó Hoàng Đức H phạm tội theo điểm b, c, q khoản 2 Điều 251; Hứa Văn Đ phạm tội theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng tội, đúng pháp luật

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, vi phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Hơn nữa ma túy là chất gây nghiện cao, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, nòi giống con người, gây thiệt hại về kinh tế và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Do đó, đối với các bị cáo cần phải có mức án nghiêm khắc mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, nhưng sẽ xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để ấn định mức hình phạt phù hợp.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Đức H ngoài lần phạm tội này, trước đó ngày 19/7/2012 bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản và ngày 05/3/2013 bị xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa tiền sự và án tích); ngày 22/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Quan xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích. Bị cáo Hứa Văn Đ ngày 11/03/2013 bị xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích), do vậy các bị cáo đều có nhân thân xấu

[6] Tình tiết tăng nặng: Ngoài tình tiết định khung tăng nặng, các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào khác.

[7] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, tự thú về hành vi phạm tội trước đó giúp Cơ quan điều tra sớm làm rõ vụ án nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Hứa Văn Đ là dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Hình phạt chính: Các bị cáo đồng phạm với nhau trong việc cùng đi mua ma túy, trong đó Hoàng Đức H là người chủ động gọi điện rủ Hứa Văn Đ ra thành phố L để mua ma túy, nhưng các không đồng phạm với nhau về hành vi bán trái phép chất ma túy vì tuy đi mua cùng nhau nhưng về của ai người đó tự sử

dụng và tự bán cho đối tượng nghiện mà không có bàn bạc, không liên quan gì đến nhau. Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với các bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Nhưng đối với bị cáo Hoàng Đức H mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị còn chưa phù hợp với nhân thân, tính chất mà mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội vì bị cáo có nhiều tình tiết tăng nặng định khung hình phạt, phạm tội nhiều lần, với nhiều người và tái phạm nguy hiểm, do vậy Hội đồng xét xử sẽ áp dụng mức hình phạt cao hơn mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị mới đảm bảo được tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo kết quả xác minh tại địa phương thì hiện nay bị cáo Hoàng Đức H, Hứa Văn Đ không có tài sản riêng, không có việc làm và thu nhập ổn định. Nhưng bị cáo Hoàng Đức H trước đó có đi lao động và có tiền tiết kiệm là 6.900.000 đồng, nên phạt bổ sung đối với Hoàng Đức H số tiền 5.000.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo Hứa Văn Đ là dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì không đảm bảo thi hành án.

[10] Đối với số tiền các bị cáo được hưởng lợi bất chính do bán ma túy mà có cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước gồm: Bị cáo Hoàng Văn Hoàng Đức H bán ma túy cho Hoàng Trọng N1 và Hoàng Văn T vào ngày 25/8/2023 là 900.000 đồng và bán cho Lộc Văn H2 ngày 30/8/2023 số tiền 500.000 đồng. Bị cáo Hứa Văn Đ bán cho Hương Văn Q số tiền 200.000 đồng.

[11] Về xử lý vật chứng:

[11.1] Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì có chữ viết tay họ-tên của Hoàng Đức H (cũ), đã niêm phong bên trong có 01 gói giấy chứa 3,545 gam Heroin (còn lại sau giám định) và các vỏ bao gói cũ; 01 phong bì có chữ viết tay họ-tên của Hứa Văn Đ (cũ), đã niêm phong bên trong có 01 gói giấy chứa 0,020 gam Heroin (còn lại sau giám định) và các vỏ bao gói cũ vì là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 10 túi nilon màu trắng có diện 08cm x 12,5cm; 15 mẫu giấy màu trắng hình vuông, kích thước từ 03cm đến 04cm bị cáo Hoàng Đức H sử dụng để gói ma túy nên là công cụ phạm tội;

[11.2] Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng, lắp 02 sim số 0352555611 và số 0839961990, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng kỹ thuật bên trong (thu giữ của Hoàng Đức H) do bị cáo Hoàng Đức H đã sử dụng để liên lạc đi mua ma túy cùng Hứa Văn Đ;

[11.3] Trả lại cho bà Hứa Thị B1 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh biển kiểm soát 98B3-404.43, số khung: 1010KY122926, số máy: G3D4E889351, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra thiết bị bên trong; 01 Giấy



chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 170542 mang tên Nguyễn Văn D do chiếc xe nêu trên là tài sản của bà Hứa Thị B1, không biết bị cáo Hoàng Đức H sử dụng để đi mua ma túy nên cần trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp; Đối với số tiền 6.900.000 đồng bị thu giữ, bà Hứa Thị B1 khai trong đó có 5.000.000 đồng là tiền của bà Hứa Thị B1 đưa cho Hoàng Đức H đi mua mô tô sửa máy nghiền đá, còn lại 1.900.000 đồng là tiền của bị cáo Hoàng Văn H, bà yêu cầu trả lại số tiền 5.000.000 đồng cho bà, tuy nhiên bà Hứa Thị B1 không chứng minh được là tiền của bà Hứa Thị B1, do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của bà Hứa Thị B1.

[11.4] Đối với 01 ví da màu nâu, mặt ngoài ví có chữ D&G; 01 Căn cước công dân số 020090009286 mang tên Hoàng Đức H là tài sản và giấy tờ nhân thân của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo Hoàng Đức H; Đối với số tiền 6.900.000 đồng thu giữ của Hoàng Đức H không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền phạt bổ sung là 5.000.000 đồng, số tiền truy thu là 1.400.000 đồng.

[12] Đối với người đàn ông đã bán ma túy Heroin cho bị cáo Hoàng Đức H ở khu vực ngã tư M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, do không có đủ thông tin nên không thể điều tra, xác minh.

[13] Đối với Hoàng Trọng N1, Hoàng Văn T, Lộc Văn H2, Hướng Văn Q được mua ma túy Heroin với Hoàng Đức H và Hứa Văn Đ nhưng số ma túy các đối tượng đã sử dụng hết, nay không có căn cứ để xử lý về hình sự nên Công an huyện Văn Quan đã xử phạt vi phạm hành chính.

[14] Về án phí: Các bị cáo bị tuyên là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên bị cáo Hứa Văn Đ là dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí, còn bị cáo Hoàng Đức H phải chịu án phí 200.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

[15] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo Hoàng Đức H chưa phù hợp với tính chất mức độ hành vi của bị cáo nên không chấp nhận, đối với các đề nghị khác của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[16] Quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b, c, q khoản 2, Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự, đối với Hoàng Đức H.

Căn cứ vào khoản 1, Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự, đối với Hứa Văn Đ.

Căn cứ khoản 1 Điều 293; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

#### 1. Về tội danh

Tuyên bố bị cáo Hoàng Đức H và Hứa Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

#### 2. Về hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Hoàng Đức H 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2023.

Xử phạt bị cáo Hứa Văn Đ 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2023.

3. Hình phạt bổ sung: Phạt tiền đối với bị cáo Hoàng Đức H số tiền 5.000.000 đồng để nộp Ngân sách Nhà nước

4. Truy thu đối với bị cáo Hoàng Đức H số tiền 1.400.000 đồng, truy thu đối với bị cáo Hứa Văn Đ số tiền 200.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

#### 5. Xử lý vật chứng:

5.1. Tịch thu tiêu hủy: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có chữ viết tay họ-tên của Hoàng Đức H (cũ), đã niêm phong bên trong có 01 gói giấy chứa 3,545 gam Heroin (còn lại sau giám định); 01 phong bì có chữ viết tay họ-tên của Hứa Văn Đ (cũ), đã niêm phong bên trong có 01 gói giấy chứa 0,020 gam Heroin (còn lại sau giám định) bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định và các vỏ bao gói cũ; tịch thu tiêu hủy 10 túi nilon màu trắng có diện 08cm x 12,5cm; 15 mẫu giấy màu trắng hình vuông, kích thước từ 03cm đến 04cm.

5.2. Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu trắng, lắp 02 sim số 0352555611 và số 0839961990, máy cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng kỹ thuật bên trong.

5.3. Trả lại cho bà Hứa Thị B1 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh biển kiểm soát 98B3-404.43, số khung: 1010KY122926, số máy: G3D4E889351, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra thiết bị bên trong; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 170542 mang tên Nguyễn Văn Dũng.

5.4. Trả lại cho bị cáo Hoàng Đức H 01 ví da màu nâu, mặt ngoài ví có chữ D&G; 01 Căn cước công dân số 020090009286 mang tên Hoàng Đức H.

5.5. Trả lại cho bị cáo Hoàng Đức H số tiền 6.900.000 đồng, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền phạt bổ sung 5.000.000 đồng và số tiền truy thu 1.400.000 đồng.

*(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 22/12/2023).*

6. Án phí: Bị cáo Hoàng Đức H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước. Bị cáo Hứa Văn Đ được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

7. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Quan;
- Công an huyện Văn Quan;
- CCTHADS huyện V;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nông Bá Hiệp**